

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HSST  
Ngày 29-8-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Huân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đào Thị Hảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên toà:**  
Trương Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hữu K, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1981 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Số 7/242 đường H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Đình Hải và bà Phạm Thị Gái; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 05/QĐTALC ngày 06/5/2016 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong tháng 11/2017; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2018; có mặt.

**- Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 01/8/2000. Nơi ĐKNKTT: xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; nơi tạm trú: Số 108/169 đường P, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền ăn tiêu nên Trần Hữu K có ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ ngày 11/5/2018, Trần Hữu K chuẩn bị 01 tô vít hai cạnh dài khoảng 15cm và đi bộ từ nhà đến đường Lương Khánh Thiện. Khi đến trước cửa nhà số 1A/106 đường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì Khang thấy 01 xe máy điện màu đen, nhãn hiệu ROMA dựng tại vỉa hè trước cửa nhà. Quan sát thấy không có người trông coi, Khang lén lút lại gần chiếc xe và dùng tô vít chuẩn bị từ trước mở khóa xe máy điện, Khang điều khiển xe đi ngược chiều đường Lương Khánh Thiện để đi về nhà tại số 7/242 đường Hai Bà Trưng. Tại đây Khang phá cốp xe, thấy bên trong có 01 áo mưa; 01 sạc điện thoại; 01 đôi tất, Khang cho toàn bộ số tài sản này vào một túi ni lon và vứt ra ngoài đường. Đến trưa ngày 12/5/2018, Khang mang xe máy điện trộm cắp được đến cửa hàng mua bán xe điện bán cho anh Phạm Hữu Thuần, sinh năm 1974, địa chỉ: số 365 đường Tôn Đức Thắng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng với giá 4.200.000 đồng.

Ngày 11/5/2018, sau khi nhận được đơn trình báo của chị Nguyễn Thị Thanh T. Công an phường Lương Khánh Thiện đã tiến hành trích xuất camera tại cửa hàng số 1A/106 đường Lương Khánh Thiện thu 01 USB lưu dữ liệu hình ảnh vụ trộm cắp tài sản. Ngày 14/5/2018, tại Công an phường Lương Khánh Thiện, Trần Hữu K khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và nhờ chị gái là Trần Thị Hải Yến chuộc lại chiếc xe máy điện đã bán và giao nộp cho cơ quan công an.

Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐ ngày 18/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản, Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, kết luận: xe máy điện nhãn hiệu Roma màu đen, biển kiểm soát 15MĐ-324.38, tại thời điểm bị xâm hại tài sản có giá 7.200.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

01 xe máy điện nhãn hiệu Roma màu đen, biển kiểm soát 15MĐ-324.38 đăng ký mang tên Đinh Thị Mai Phương. Chị Phương khai, chiếc xe là của chị Nguyễn Thị Thanh T, chị chỉ đứng tên đăng ký xe. Công an quận Ngô Quyền sau khi xác minh đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho chị Thảo.

01 chiếc tô vít hai cạnh dài khoảng 15cm, Khang đã dùng để mở khóa điện xe. Quá trình điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thanh T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 16/7/2018 Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố Trần Hữu K về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Hữu K khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử đã công bố các lời khai của người bị hại có trong hồ sơ.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b; i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Hữu K mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra do bị cáo không có tài sản riêng và không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo. Cũng như số tiền bị cáo bán xe máy điện được 4.200.000 đồng, bị cáo đã dùng để chuộc lại chiếc xe trả cho bị hại nên không buộc bị cáo nộp lại số tiền này.

Trong vụ án này, anh Phạm Hữu Thuần khi mua chiếc xe máy điện không biết đó là tài sản do Khang trộm cắp mà có nên cơ quan công an không xử lý.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Điều tra viên Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Lời khai của bị cáo Trần Hữu K tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 11/5/2018, bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 xe máy điện nhãn hiệu Roma màu đen, biển kiểm soát 15MĐ-324.38 tại cửa nhà số 1A/106 đường Lương Khánh

Thiện, quận Ngô quyền, thành phố Hải Phòng. Theo kết luận định giá tại thời điểm bị xâm hại tài sản có giá 7.200.000 đồng.

[4] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Cần xử bị cáo mức án đủ để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[6] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hữu K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Xét nhân thân: Bị cáo Trần Hữu K có 01 tiền sự bị bắt buộc cai nghiện chất ma túy vừa chấp hành xong lại tiếp tục phạm tội trộm cắp để có tiền sử dụng chất ma túy, xét thấy cần áp dụng bị cáo mức án đủ tác dụng giáo dục bị cáo cũng như tạo điều kiện bị cáo có thời gian đủ cai nghiện chất ma túy.

[8] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện chuộc lại tài sản đã chiếm đoạt, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nào khác, được coi tự nguyện khắc phục hậu quả; Bố của bị cáo được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ của bị cáo được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do vậy áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[9] Đối với số tiền 4.200.000 đồng bị cáo Khang bán xe máy điện mà có, bị cáo đã trả lại anh Phạm Hữu Thuần để chuộc lại xe trả lại cho người bị hại nên không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh T, đã nhận lại tài sản chiếc xe máy điện hiệu Roma màu đen, biển kiểm soát 15MĐ-324.38 và không có yêu cầu bồi thường nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Hữu K 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Hữu K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Trần Hữu K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huân**